**MẪU SỐ 12E**

**MẪU MỜI CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN THEO QUY TRÌNH RÚT GỌN TRONG TRƯỜNG HỢP XỬ LÝ TÌNH HUỐNG THEO ĐIỀU 131 NGHỊ ĐỊNH SỐ 24/2024/NĐ-CP**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT

ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**BIỂU MẪU MỜI THẦU VÀ DỰ THẦU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Biểu mẫu** | **Cách thức thực hiện** | **Trách nhiệm thực hiện** | |
| **Chủ đầu tư** | **Nhà thầu** |
| 1 | Mẫu số 01. Thư mời chào giá trực tuyến | Webform | **X** |  |
| 2 | Mẫu số 02. Chào giá trực tuyến |  | **X** |
| 7 | Mẫu số 03. Phòng chào giá trực tuyến | Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia | |
| 8 | Mẫu số 04. Kết quả chào giá trực tuyến |

**Mẫu số 01 (webform trên Hệ thống)**

**MỜI CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN**

**(theo quy trình rút gọn)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thông tin cơ bản** | |
| Mã E-TBMT: | *[Hệ thống tự động trích xuất theo mã E-TBMT của gói thầu]* |
| Ngày đăng tải: | *[Hệ thống tự động điền]* |
| Phiên bản thay đổi: | *[Hệ thống tự động điền]* |
| Tên gói thầu | *[Hệ thống tự động trích xuất]* |
| Chủ đầu tư | *[Hệ thống tự động trích xuất]* |
| Bên mời thầu | *[Hệ thống tự động trích xuất]* |
| **Thông tin chào giá** | |
| Thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến | *[Bên mời thầu điền* *thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến trong giờ hành chính, sau 3 ngày làm việc kể từ ngày gửi thư mời chào giá trực tuyến ]* |
| Thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến | *[Bên mời thầu điền* *thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến trong giờ hành chính, tối thiểu 24h kể từ thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến]* |
| Giá trần | *[Bên mời thầu điền giá dự thầu thấp nhất sau giảm giá trong biên bản mở thầu]* |
| Bước giá | *[Bên mời thầu điền bước giá trong khoảng từ 0,1% đến 0,3% giá trần]* |
| Hiệu lực của đơn chào giá trực tuyến | *[Có hiệu lực trong khoảng thời gian có hiệu lực của E-HSDT]* |
| ***Nguyên tắc chào giá trực tuyến theo Điều 99 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP***  - Nhà thầu có thể liên tục thay đổi mức giá.  - Mức giá do các nhà thầu chào được công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và được công khai trong quá trình chào giá, trừ tên nhà thầu.  - Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tự động xếp hạng và công khai thứ tự xếp hạng của nhà thầu tương ứng với mức giá trong thời gian chào giá trực tuyến.  **-** Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ghi nhận giá chào cuối cùng của từng nhà thầu tại thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến và danh sách xếp hạng nhà thầu**.**  - Đơn giá của các hạng mục sau khi kết thúc chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn được tính giảm đều theo các hạng mục trong phạm vi cung cấp theo tỷ lệ Giá dự thầu cuối cùng/Giá dự thầu trong đơn dự thầu. | |
| **Nguyên tắc xếp hạng nhà thầu**  - Nhà thầu có giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.  - Trường hợp nhà các nhà thầu có giá chào bằng nhau thì nhà thầu chào giá trước sẽ được xếp hạng cao hơn nhà thầu chào giá sau. | |

**Mẫu số 02 (webform trên Hệ thống)**

**CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN**

|  |
| --- |
| **Giá dự thầu đã bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu, thuế, phí, lệ phí (nếu có)(\*)** |
| **M** |

(\*) Nhà thầu chào giá **M** nhỏ hơn giá thấp nhất hiển thị trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia của các nhà thầu tham dự theo bước giá trong thư mời chào giá trực tuyến.

**Mẫu số 3 (webform trên Hệ thống)**

**PHÒNG CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian còn lại**  **(1)** | | **Thông tin quá trình chào giá**  **trực tuyến** | | |
| **Giá trần**  **(2)** | **Bước giá**  **(3)** | **Thời gian chào giá** | **Giá dự thầu** | **Xếp hạng** |
| **Giá thấp nhất hiện tại**  **(4)** | | **(5)** | **(6)** | **(7)** |

Ghi chú:

(1): Hệ thống tự động tính toán thời gian chào giá còn lại.

(2) (3): Hệ thống trích xuất giá trần, bước giá trong thư mời chào giá trực tuyến.

(4): Hệ thống hiển thị giá chào thấp nhất của các nhà thầu.

(5): Hệ thống hiển thị thời gian thực tế nhà thầu chào giá thành công.

(6): Hệ thống hiển thị giá chào thầu của nhà thầu.

(7): Hệ thống hiển thị thứ tự xếp hạng của các nhà thầu chào giá thành công trên Hệ thống.

**Mẫu số 4 (webform trên Hệ thống)**

**KẾT QUẢ CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN(\*)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên Nhà thầu** | **Mã nhà thầu** | **Giá dự thầu cuối cùng**  **(M)** | **Thời gian chào giá cuối cùng** | **Xếp hạng nhà thầu** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Ghi chú:

Giá dự thầu cuối cùng (M) là cơ sở để tổ chuyên gia thực hiện:

- Xác định đơn giá, giá của các của các hạng mục công việc theo công thức:

Đơn giámới = (M/giá dự thầu trong đơn) x đơn giá trong E-HSDT;

- Đánh giá lại đề xuất tài chính của nhà thầu theo các tiêu chuẩn đánh giá về tài chính quy định trong E-HSMT, từ đó có căn cứ xếp hạng nhà thầu sau khi chào giá trực tuyến.